

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU- NGHỆ AN
Bản án số: 21/2018/HNGĐ-ST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Ngày: 29-6-2018

V/v “Tranh chấp về cấp dưỡng”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU – NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Đóa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Lâm

2. Bà Hồ Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Hoàng Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện VKS nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham dự phiên tòa: Không.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 128/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2018 về việc “Tranh chấp về cấp dưỡng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Hồng H sinh năm 1989. Có mặt.

Địa chỉ: Xóm 2, xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

2. *Bị đơn:* Anh Dương Ngọc Ch, sinh năm 1982. Có mặt.

Địa chỉ: Xóm 5, xã QĐ, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 24/4/2018, bản tự khai, quá trình tố tụng tại Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lê Thị Hồng H trình bày:

Chị H và anh Ch có người con chung là Dương Lê Đức T, sinh ngày 11/12/2014. Sau khi ly hôn chị H được Tòa án giao con chung cho chị trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Ch cấp dưỡng nuôi con chung cho chị 500.000đ/tháng theo quyết định số 71/2015/QĐST-HNGĐ ngày 29/5/2015. Hiện nay con đã lớn, đến tuổi đi học nên mọi chi tiêu sinh hoạt học hành cũng nhiều hơn. Vì vậy chị yêu cầu anh Ch tăng mức cấp dưỡng nuôi con từ mức 500.000 đồng/tháng lên mức 1.200.000 đồng/tháng để đảm bảo cho con ăn, ở và học tập tốt hơn.

Tại văn bản ghi ý kiến, bản tự khai, quá trình tố tụng tại tòa án và tại phiên tòa bị đơn anh Dương Ngọc Ch trình bày:

Anh thống nhất với lời trình bày trên của chị H về thời gian ly hôn cũng như mức cấp dưỡng nuôi con cho cháu Dương Lê Đức T, sinh ngày 11/12/2014 mỗi tháng 500.000 đồng kể từ ngày 29/5/2015 cho đến nay. Sau khi ly hôn hàng tháng anh đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị H đầy đủ. Nay chị H làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tăng mức cấp dưỡng nuôi con từ 500.000 đồng/tháng lên 1.200.000 đồng/tháng thì anh xét thấy yêu cầu này của chị H là quá cao, vượt quá mức thu nhập của bản thân nên anh không thể đáp ứng được. Anh chỉ chấp nhận nuôi con theo mức cũ là mỗi tháng cấp dưỡng 500.000 đồng để phù hợp với mức đóng góp của người nông dân thuần túy có thu nhập thấp. Nếu chị H không chấp thuận thì anh mong Tòa án giải quyết cho anh được quyền nuôi dưỡng con để đảm bảo quyền lợi trẻ em theo pháp luật quy định và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con cùng với anh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Cháu Dương Lê Đức T là con chung của chị Lê Thị Hồng H và anh Dương Ngọc Ch. Tòa án đã giao cháu T cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Ch cấp dưỡng nuôi con chung 500.000đ/tháng. Hàng tháng anh Ch đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung đầy đủ.

[2]. Mức cấp dưỡng đối với cháu T được xác định trên cơ sở nhu cầu thiết yếu của cháu T. Nay cháu T đã lớn, bắt đầu đi học, HĐXX xác định nhu cầu thiết yếu của cháu T gồm các chi phí học tập ở trường hàng năm, tiền ăn hàng ngày ở nhà, tiền sữa, tiền quần áo, tiền mua sách vở học tập nên mức 500.000 đồng/ tháng mà anh Ch cấp dưỡng cho cháu T là thấp.

[3] Anh Ch không trực tiếp nuôi dưỡng cháu T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên cần phải xem xét đến điều kiện của anh Ch hiện nay đang nuôi mẹ già yếu, bệnh tật. Căn cứ vào khả năng thực tế của anh Ch và nhu cầu thiết yếu đối với các khoản chi phí sinh hoạt hàng ngày ở địa phương tại thời điểm hiện nay đối với cháu Dương Lê Đức T 1.600.000 đồng/tháng là đảm bảo và phù hợp theo quy định tại Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình.

[4]. Chi phí nuôi dưỡng thiết yếu đối với cháu T mỗi tháng 1.600.000đ. Chia đôi cho chị H và anh Ch mỗi người 800.000đ. Do đó, cần thiết phải tăng mức cấp dưỡng nuôi con chung Dương Lê Đức T từ 500.000đ/tháng lên mức 800.000đ/tháng tính từ tháng 6/2018 đến lúc con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

[5] Về án phí: Anh Dương Ngọc Ch phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các Điều 81,82, 83, 107, 110, 116, 117,118 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên xử:

Buộc anh Dương Ngọc Ch cấp dưỡng nuôi con chung là Dương Lê Đức T, sinh ngày 11/12/2014 cho chị Lê Thị Hồng H từ mức 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng)/tháng lên mức 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng)/tháng tính từ tháng 6 năm 2018 đến lúc con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Anh Dương Ngọc Ch phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS ND huyện Q.Lưu;
- THADS;
- TAT Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Lưu VP, HS.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phan Thị Đóa